

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

LỜI MỞ ĐẦU

Trường Mầm non Thanh Sơn thuộc phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Phía Đông giáp phường Quang Trung, Phía Tây giáp phường Phương Đông. Phía Nam giáp phường Yên Thanh. Phường Thanh Sơn là phường trung tâm chính trị của thành phố Uông Bí, có diện tích tự nhiên 944 ha; dân số trên 17 nghìn người với hơn 5.000 hộ dân, 11 khu dân cư và 78 tổ dân phố. Đảng bộ phường có 17 chi bộ trực thuộc, 946 đảng viên. Trong những năm qua, tình hình kinh tế xã hội của phường luôn tăng trưởng khá, quốc phòng an ninh luôn ổn định, thu hút được nhiều dự án, công trình đầu tư trên địa bàn phường, cơ sở vật chất được tăng cường, các chính sách xã hội, chính sách đối với hộ nghèo được quan tâm đáng kể góp phần vào việc ổn định tình hình an sinh xã hội trên địa bàn.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phường đã luôn giành sự quan tâm đặc biệt đến công tác văn hóa xã hội nói chung, công tác giáo dục nói riêng trên địa bàn. Các hoạt động giáo dục, các cuộc vận động, các phong trào thi đua học tập, lao động sáng tạo được quan tâm triển khai, tạo môi trường thuận lợi để công tác giáo dục phát triển. Trong nhiều năm qua an ninh trật tự phường hội ở địa phương luôn được giữ vững, kinh tế phát triển đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, cơ sở hạ tầng từng bước được xây dựng khang trang, sạch đẹp; Đảng bộ chính quyền phường Thanh Sơn liên tục nhiều năm liên được công nhận là Đảng bộ và chính quyền trong sạch, vững mạnh. Phong trào giáo dục ở địa phương trong những năm gần đây luôn được quan tâm sâu sát và có những bước phát triển vững chắc.

Trường Mầm non Thanh Sơn được thành lập từ năm 1980, trong những năm đầu mới thành lập trường là những phòng học cấp 4 được chuyển từ UBND Phường Thanh Sơn sang thành Trường Mầm non Thanh Sơn, trường có 04 lớp mẫu giáo với 50 - 60 học sinh. Bàn ghế, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục giảng dạy của trẻ còn thiếu thốn, nghèo nàn lạc hậu. Năm 2010 Đảng ủy - HĐND - UBND phường Thanh Sơn đã đưa ra chủ trương xây dựng trường Mầm non Thanh Sơn đạt chuẩn Quốc gia mức độ II. Tháng 12 năm 2010 công trình được khởi công xây dựng đến tháng 8 năm 2011 công trình hoàn thành ngôi trường mới hai tầng khang trang đưa vào sử dụng, trong những năm qua nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí, sự hỗ trợ kịp thời của hội cha mẹ học sinh trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Năm 2020 trường vinh dự được công nhận lại là trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ III.

Gần 40 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

“Chiến lược phát triển giáo dục trường Mầm non Thanh Sơn giai đoạn 2021 đến 2025” nhằm xác định từ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh của trường. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược của trường Mầm non Thanh Sơn là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Góp phần đưa sự nghiệp giáo dục phường nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, phường hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển như vũ bão của CNTT, của nền kinh tế nước nhà...đòi hỏi cần có con người Việt Nam sáng tạo năng động, có kỹ năng sống, yêu nước, yêu chủ nghĩa phường hội. Với tinh thần đó, trường Mầm non Thanh Sơn xây dựng “Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025”.

A - ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong

1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

* Tổng số CB, giáo viên, nhân viên: 47 đ/c.

CBQL: 03 đ/c (Đại học: 03 đ/c)

Giáo viên: 33 đ/c (Đại học: 26; Cao đẳng: 4; Trung cấp: 3 đ/c)

Nhân viên: 02 đ/c (Đại học: 2đ/c)

Hợp đồng trường: 09 đ/c (Nấu ăn: 06, Bảo vệ: 02, Vệ sinh: 01)

- Số lượng và tỷ lệ giáo viên giỏi các cấp:

Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 02 đ/c

Giáo viên giỏi cấp trường: 26 đ/c

Xếp loại CB, giáo viên: 38 đ/c

+ HT xuất sắc nhiệm vụ: 11đ/c

+ HT tốt nhiệm vụ: 27 đ/c

+ HT nhiệm vụ: 0 đ/c

+ Không HT nhiệm vụ: 0 đ/c

Xếp loại CB, GV theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non:

+ Tốt: 21 đ/c

+ Khá: 15 đ/c

+ Trung bình: 0 đ/c

+ Yếu: 0 đ/c

- Trường có chi bộ Đảng với 26 đảng viên

2. Quy mô nhóm lớp và trẻ em

- Năm học 2020 - 2021 nhà trường có 16 nhóm, lớp (02 nhóm Nhà trẻ, 14 lớp Mẫu giáo)

- Tổng số trẻ: 495 cháu, trong đó:

+ Nhà trẻ: 48 cháu

+ Mẫu giáo: 447 cháu

- Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ năm học 2020-2021:

Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng: $489/495 = 98,8\%$; chiều cao: $491/495 = 99,2\%$.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng: $4/495 = 0,8\%$; chiều cao: $4/495 = 0,8\%$.

3. Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên: 3.904m²

- Phòng học: 16

- Phòng chức năng: 10

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi ngoài trời: đầy đủ

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp: tương đối đầy đủ theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT năm 2015.

2. Mặt mạnh, mặt yếu

2.1. Mặt mạnh

- Ban Giám hiệu đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm học, kế hoạch tháng và lịch công tác hàng tuần để triển khai tới CBGV thực hiện. Định kỳ hàng tuần, tháng, học kỳ và năm học được đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời theo từng giai đoạn. Nhà trường thực hiện nghiêm quy chế công khai, dân chủ được thể hiện qua từng hoạt động;

- Tập thể CBGV tâm huyết, nhiệt tình và có trách nhiệm cao với công việc, nhiều cán bộ giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có uy tín với ngành, với Đảng bộ, Nhân dân và với PHHS như cô Đặng Nhân, cô Hương, cô Huế, cô Tuyết, cô Phạm Hà, cô Hằng; năm học 2020-2021 có 06 CSTĐ cơ sở, 02 GVGT.

- Đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ CBGV được đánh giá tốt, tất cả CBGV đã ứng dụng tốt CNTT trong giảng dạy và công tác;

- 100% học sinh đến trường được chăm sóc, giáo dục theo chương trình giáo dục Mầm non mới. Các cháu đều ngoan ngoãn, khỏe mạnh, được chăm sóc, giáo dục phát triển toàn diện theo đúng yêu cầu. Đánh giá chất lượng nhóm lớp đều đạt từ khá trở lên, không có nhóm lớp xếp loại đạt yêu cầu.

- Khuôn viên trường được quy hoạch khoa học; cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường ngày càng được tăng cường đáp ứng được yêu cầu cơ bản cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ....

b. Mặt yếu

- Một số cán bộ, giáo viên chưa linh hoạt trong công việc cũng như một số hoạt động tập thể; Công tác tự học tự rèn của đội ngũ còn hạn chế, Công tác đánh giá giáo viên còn mang tính động viên.

- CSVC của trường đã được đầu tư xây dựng theo hướng hiện đại song do nhu cầu trẻ ra lớp đông, nhà trường mở thêm lớp phải tận dụng một số phòng chức năng nên một số phòng học chưa đảm bảo theo quy chuẩn.

II. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội:

- Phong trào giáo dục của địa phương nói chung, của trường Mầm non nói riêng luôn được sự quan tâm chỉ đạo của ĐU-HĐND-UBND Thành phố Uông Bí, UBND phường Thanh Sơn, các ban ngành đoàn thể và PHHS trong địa bàn; sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Uông Bí đã khích lệ nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Kinh tế phường hội của địa phương ngày một ổn định và phát triển do đó đã thúc đẩy sự quan tâm, trách nhiệm của cha mẹ học sinh và nhân dân đối với việc học tập của con em ngày càng được nâng cao.

2. Thách thức

- Một bộ phận phụ huynh học sinh thường chiều con quá mức bên cạnh đó cũng có các bậc phụ huynh mãi làm ăn, ít có thời gian quan tâm con em, chưa thực sự nhiệt tình tham gia hỗ trợ các phong trào của nhà trường, đặc biệt còn có nhiều học sinh tăng động, tự kỷ.. phụ huynh không công nhận phối kết hợp giáo dục nên ảnh hưởng ít nhiều đến nhà trường;

- Trường đóng trên địa bàn phường rộng, có nhiều các nhóm tư thục cũng khó khăn trong việc quản lý chuyên môn.

- Cơ sở vật chất của nhà trường đã được đầu tư song quy mô phát triển nhanh nên cơ sở vật chất đôi khi chưa đáp ứng kịp có ảnh hưởng không nhỏ đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

III. Đánh giá những mặt đã đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 - 2020

1. Mặt đạt được

1.1. Quy mô phát triển

- Hàng năm, đảm bảo duy trì 97- 99% trẻ mẫu giáo, 32-35 % trẻ nhà trẻ. Riêng trẻ 5 tuổi đạt 100% trẻ đến trường, tỷ lệ chuyên cần đạt từ 90 - 97%. 100% các cháu đến trường được chăm sóc bán trú; tuyển sinh 100% học sinh 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục Mầm non vào lớp 1. Làm tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi trên địa bàn phường. Tháng 2 năm 2020 Nhà trường đã được công nhận Trường MN Đạt chuẩn Quốc gia mức độ II và chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ III.

Năm học 2015-2016: 15 nhóm, lớp với 438 học sinh

Năm học 2016-2017: 15 nhóm, lớp với 455 học sinh

Năm học 2017-2018: 15 nhóm, lớp với 465 học sinh.

Năm học 2018-2019: 15 nhóm, lớp với 419 học sinh.

Năm học 2019-2020: 16 nhóm, lớp với 480 học sinh.

Năm học 2020-2021: 16 nhóm, lớp với 495 học sinh

1.2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục

* Chất lượng chăm sóc:

- 100% trẻ đến trường được chăm sóc sức khỏe, cân chắt biểu đồ theo đúng quy định, khám sức khỏe cho trẻ ít nhất 2 lần/năm, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và mắc bệnh dưới 3%.

- 100% trẻ đến trường ăn bán trú, tuyệt đối đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh, đồ dùng ăn bán trú, được chăm sóc chu đáo, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần....

* Chất lượng giáo dục:

- 100% trẻ đến trường được học đúng độ tuổi, được giáo dục theo chương trình giáo dục Mầm non mới do Bộ giáo dục ban hành.

- 100% trẻ được đánh giá chất lượng, 90-95% lớp xếp loại đạt, còn lại xếp loại chưa đạt.

1.3. Đội ngũ

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn: 100% trong đó trên chuẩn đạt 90-98% trở lên;

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp đạt 100% trong đó loại Tốt 60-70%, loại khá 30-40%;

1.4. Cơ sở vật chất

- Quy hoạch khuôn viên trường khoa học;

- Xây dựng, tăng cường CSVC theo hướng hiện đại, chuẩn Quốc gia mức độ II, chuẩn chất lượng cấp độ III.

- Tăng cường trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại đáp ứng đủ theo yêu cầu của CBGV-HS và đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục;

1.5. Công tác quản lý

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục;

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp, dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công tác phối hợp, thực hiện quy chế dân chủ;

- Tăng cường phổ biến kiến thức về pháp luật, thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chế độ chính sách của Nhà nước, các quy định của ngành.

1.6. Công tác tham mưu, báo cáo

- Làm tốt công tác tham mưu cho ĐU-HĐND-UBND phường, Phòng GD&ĐT Ưông Bí về công tác giáo dục;

- Tích cực làm tốt công tác phường hội hóa tăng cường CSVC-TB phục vụ cho dạy học và động viên phong trào giáo dục của nhà trường;
- Thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực”.

1.7. Danh hiệu thi đua, khen thưởng

- Trường đã đạt các danh hiệu “Tập thể lao động Xuất sắc”, Cờ dẫn đầu thi đua toàn khối; Bằng khen UBND Tỉnh Quảng Ninh.

2. Những mặt chưa đạt được

Chưa nắm bắt hết tâm tư nguyện vọng của giáo viên đặc biệt giáo viên trẻ tạo nên sức mạnh đoàn kết nội bộ trong nhà trường.

Nguyên nhân chủ quan: Do lập trường tư tưởng của giáo viên trẻ chưa vững vàng còn bị kích động, lôi kéo

Nguyên nhân khách quan: Một số đối tượng bên ngoài có tư tưởng cạnh tranh không lành mạnh muốn hạ uy tín của nhà trường

3. Các vấn đề cần ưu tiên giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

Xây dựng tốt mối đoàn kết nội bộ. Đổi mới công tác giáo dục, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đánh giá sự phát triển của trẻ theo 5 lĩnh vực của từng độ tuổi theo chương trình giáo dục mầm non, phát triển chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, xây thêm các phòng học; tu sửa, nâng cấp, và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện: Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan, môi trường giáo dục lành mạnh.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

Chăm sóc, giáo dục học sinh phát triển toàn diện về đức, chí, thể, mỹ, có tinh thần đoàn kết, biết hoạt động tập thể, yêu thương, đoàn kết với bạn và những người thân xung quanh. Rèn cho trẻ có các kỹ năng cơ bản ban đầu làm nền tảng cho sự phát triển lâu dài của trẻ.

II. Tầm nhìn

- Xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, tình thương, trách nhiệm;

- Hướng đến phong trào giáo dục phát triển, chất lượng thực; nơi học sinh yêu quý, trân trọng, học tập và rèn luyện có trách nhiệm cao; nơi phụ huynh tin tưởng, lựa chọn để đưa con em đến học tập và rèn luyện;

- Quy hoạch khuôn viên trường khoa học, từng bước xây dựng và tăng cường CSVN - thiết bị theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu học tập, rèn luyện của học sinh;

- Là tổ ấm mái nhà thứ hai của đội ngũ CBGV nhà trường.

III. Giá trị cốt lõi

- Có động cơ, thái độ học tập và rèn luyện đúng đắn.

- Tính đoàn kết, hợp tác, cộng đồng, nhân ái, yêu thương, sống thân thiện.

- Tính trung thực, tôn trọng, tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo.

- Có sức khỏe, có ý chí và khát vọng vươn lên.

- Nhà trường luôn giữ vững tốt các danh hiệu thi đua và là tốp dẫn đầu trong toàn Thành phố về công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung

Nhà trường phấn đấu duy trì tốt các hoạt động, phát triển, xây dựng đơn vị có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, giữ vững các tiêu chuẩn của Trường Mầm non đạt Chuẩn Quốc gia mức II, chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ III.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Quy mô về học sinh

- Hàng năm, đảm bảo duy trì trẻ nhà trẻ ra lớp đạt từ 34% trở lên; Mẫu giáo ra lớp đạt từ 95% trở lên; trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%; tỷ lệ chuyên cần đạt từ 90-98%. 100% các cháu đến trường được chăm sóc bán trú; tuyển sinh 100% học sinh 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục Mầm non vào lớp 1. Làm tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi trên địa bàn phường.

2. Quy mô đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường: trên 70%, cấp thành phố: trên 50%, cấp tỉnh: trên 20%.

Hàng năm số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin đạt trên 70% và đạt 100% vào năm 2025;

Hàng năm cán bộ, giáo viên đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua các cấp 15%, Lao động tiên tiến 80-90%;

Phát triển 01-02 Đảng viên mới hàng năm ; Chi bộ luôn đạt "*Chi bộ trong sạch vững mạnh*".

Hàng năm có 1 Đảng viên tham gia học trình độ trung cấp chính trị.

Có 100% cán bộ quản lý, 80% giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên môn vững vàng và ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin.

100% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ trung cấp, sơ cấp nấu ăn.

Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT vào chăm sóc giáo dục trẻ. Đến năm 2025 có 80% giáo viên đạt năng lực dạy học khá và giỏi.

Đến năm 2025 có 100% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đại học.

3. Quy mô về CSVC

Huy động các nguồn lực bổ sung xây dựng cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị dạy học hiện đại; đảm bảo có đủ phòng chức năng và phòng học cho trẻ.

Xây dựng môi trường giáo dục “ Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”. Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường.

4. Chỉ tiêu cụ thể

4.1. Về học sinh

Năm học	Sĩ số	Nhà trẻ	Mẫu giáo
2020-2021	495	48	447
2021-2022	500	48	452
2022-2023	510	50	460
2023-2024	520	50	470
2024-2025	520	50	470

**Chất lượng giáo dục:*

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình GDMN linh hoạt.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD Phát triển thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển thẩm mỹ, PT tình cảm, KNXH.

- 100% trẻ 5 có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, hoàn thành CTGDMN, đạt phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

- Tăng cường tiếp cận các chương trình, nội dung, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại: ứng dụng phương pháp Montessori và các hoạt động giáo dục trẻ.

Chú trọng giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, các ngày hội ngày lễ, quan tâm đặc biệt đến giáo dục các kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được phát triển các môn năng khiếu, tiếng Anh,

các môn thể thao tùy theo hứng thú và khả năng của từng trẻ (múa, họa, nhảy aerobic, võ thuật, bơi, ...)

Tổ chức một số hoạt động dịch vụ giáo dục chất lượng cao: dạy tiếng Anh giao tiếp với người nước ngoài, kỹ năng sống,...

4.2. Về giáo viên

Tham mưu tuyển dụng giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và trình độ chuyên môn theo quy định. Đối với nhà trẻ 2,5 giáo viên/lớp, mẫu giáo 2,2 giáo viên/lớp.

Năm học	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025
Tổng CB,GV,NV	47	47	47	48	48
- CBQL	3	3	3	3	3
- GV	33	33	34	35	35
- NV	11	11	11	11	11
Trình độ chuyên môn, nghề nghiệp:	47	47	47	48	48
- Đại học, cao đẳng:					
CBQL	3	3	3	3	3
GV	27	28	30	32	35
Trình độ TCLLCT	6	7	7	8	9
Trình độ Ngoại ngữ A, B:	38	38	39	40	40
Trình độ tin học A, B:	38	38	39	40	40
Đảng viên:	26	30	32	34	36
Đánh giá chuẩn HT, PHT, GV:	100%	100%	100%	100%	100%
- Loại tốt:	50%	52%	54%	58%	60%

- Loại khá:	50%	48%	46%	42%	40%
- Loại đạt yêu cầu:	0	0	0	0	0

4.3. Về các hoạt động khác

*** Cơ sở vật chất**

- Quy hoạch khuôn viên trường khoa học.
- Xây dựng, tăng cường CSVC theo hướng hiện đại, chuẩn Quốc gia mức độ II, chuẩn chất lượng cấp độ III.
- Tăng cường trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại đáp ứng đủ theo yêu cầu của CBGV-HS và đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Công tác quản lý**

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục;
- Tăng cường kỷ cương, nề nếp, dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả;
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công tác phối hợp, thực hiện quy chế dân chủ;
- Tăng cường phổ biến kiến thức về pháp luật, thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chế độ chính sách của Nhà nước, các quy định của ngành.
- Phân đấu trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm “tin học hóa” quản lý giáo dục.

*** Công tác tham mưu, báo cáo**

- Làm tốt công tác tham mưu cho ĐU-HĐND-UBND phường, Phòng GD&ĐT Ưông Bí về công tác giáo dục;
- Tích cực làm tốt công tác xã hội hóa tăng cường CSVC-TB phục vụ cho dạy học và động viên phong trào giáo dục của nhà trường;
- Thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực”.

*** Danh hiệu thi đua, khen thưởng**

- Trường duy trì danh hiệu “**Tập thể lao động Xuất sắc**”
- Phần đấu đạt Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương lao động hạng III.

*** Xây dựng quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội**

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học dạy học

- Đẩy mạnh công tác đổi mới phương pháp dạy và học trong đội ngũ giáo viên, học sinh; chú trọng chỉ đạo phương pháp dạy học theo hướng **“Lấy trẻ làm trung tâm”**. Tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá giáo viên và đánh giá chất lượng học sinh theo chỉ đạo của ngành học;

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thông qua hoạt động của tổ chuyên môn; xây dựng đội ngũ cốt cán trong từng tổ, khối và từng lĩnh vực để từ đó nhân rộng và hỗ trợ nhau trong chuyên môn nghiệp vụ;

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và khai thác kiến thức trên Internet phục vụ cho dạy học;

- Tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giao lưu, trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, phát huy tính tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, ham thích đến trường..., nâng cao kỹ năng sống cho trẻ và văn hóa nghề nghiệp đối với giáo viên.

- Sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học, tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ được tham gia và tích lũy kinh nghiệm một cách nhẹ nhàng và hiệu quả.

- Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

II. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ thông tin.

- Tiếp tục duy trì tốt các tiêu chí về trường chuẩn Quốc gia mức độ II. Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Tăng cường CSVC, trang thiết bị nhà trường theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học, phục vụ tốt các hoạt động vui chơi, học tập, rèn luyện của học sinh.

- Lập kế hoạch mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, máy vi tính, sách đảm bảo đủ theo nhu cầu dạy học và quản lý trong nhà trường.

- Tham mưu tốt với Phòng GD&ĐT, Phòng TC-KH Thành phố để tăng cường CSVC-TB phục vụ dạy học.

- Xây dựng tốt hệ thống thông tin đa chiều, duy trì hòm thư thông tin trong công tác quản lý;

- Đảm bảo mạng Internet thông suốt phục vụ cho dạy và học;

- Quan tâm tiếp nhận, xử lý các kênh thông tin từ HS, PHHS, các lực lượng phường hội phục vụ cho công tác quản lý nhà trường;

- Thực hiện nghiêm túc qui chế dân chủ, công khai trong nhà trường.

III. Thực hiện hiệu quả nguồn lực tài chính

- Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí tiết kiệm, hiệu quả;

- Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định.
- Làm tốt công tác phường hội hóa giáo dục trong việc huy động nguồn lực về tài chính để tăng cường CSVC phục vụ cho dạy học và quản lý;
- Tham mưu tốt để có được sự ủng hộ, đầu tư của cấp Ủy đảng, Chính quyền địa phương trong việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường;
- Phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; hoàn thiện mô hình, cơ chế hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường để thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của đơn vị. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

IV. Quan hệ với cộng đồng

- Xây dựng tốt 3 môi trường giáo dục, thực hiện tốt quy chế phối hợp nhà trường, gia đình và phường hội trong việc thực hiện các mục tiêu giáo dục chiến lược đã được xây dựng;
- Xây dựng trường học đạt các tiêu chí về trường học thân thiện học sinh tích cực một cách bền vững;
- Làm tốt công tác phường hội hóa giáo dục để qui tụ, tranh thủ được sự ủng hộ của các tổ chức, các tầng lớp phường hội, con em quê hương và sự ủng hộ của các lực lượng toàn phường hội.
- Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.
- Thể chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.
- Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường

V. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Bám sát chiến lược phát triển nhà trường và cụ thể hóa trong từng giai đoạn, từng năm học;
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phải luôn luôn học tập, không ngừng tu dưỡng rèn luyện, năng động sáng tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo;
- Xây dựng được bộ máy giúp việc có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Động viên khích lệ, thúc đẩy đội ngũ CBGV, HS thực hiện tốt từng công việc được giao góp phần hoàn thành kế hoạch;
- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát, rút kinh nghiệm trong từng hoạt động để kịp thời điều chỉnh và có giải pháp thực hiện cho phù hợp với kế hoạch đã được xây dựng.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược Trường Mầm non Thanh Sơn được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường và được công khai trong bảng tuyên truyền nhà trường, trên trang Web.

- Báo cáo với Phòng GD&ĐT, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn phường Thanh Sơn.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Chiến lược được thực hiện theo 2 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: từ năm 2020 đến 2022;

+ Giai đoạn 2: từ năm 2023 đến 2025.

Sau 2 năm có rà soát việc tổ chức thực hiện và bổ sung, điều chỉnh (nếu cần thiết). Sau 5 năm tiến hành tổng kết thực hiện, rút kinh nghiệm và xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn mới;

3. Phân công thực hiện

3.1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

3.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường.

3.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Nhân viên kế toán, tổ văn phòng: Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu, chi, mua sắm bổ sung DD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

3.5. Đối với cha mẹ học sinh

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

3.6. Các tổ chức đoàn thể trong trường

Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

4. Kiến nghị với:

4.1. UBND phường

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, xây thêm các phòng học cho nhà trường; tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

4.2. UBND Thành phố

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

4.3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non Thanh Sơn giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh. Rất mong cấp cấp lãnh đạo quan tâm chỉ đạo để kế hoạch được thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Uông Bí (b/c);
- Đảng ủy - HĐND - UBND phường (b/c);
- Lưu VP./.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Bạch Yến